

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật độ sâu luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu

HCM - 10 - 2019

Vùng biển: Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên luồng: Luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu.

Căn cứ Bình đồ độ sâu ký hiệu SGVT_1903_01 đến SGVT_1903_21, tỷ lệ 1/5.000 do đặc hoàn thành tháng 3/2019, các số liệu liên quan do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải,

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải thiết kế rộng 150m, đoạn Vịnh Gành Rái rộng 400m (từ cặp phao “8”, “9” luồng hàng hải Vũng Tàu - Thị Vải đến phao số “1” luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu) được giới hạn và hướng dẫn bằng hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu nhỏ nhất bằng mét tính từ mực nước số “0 Hải đồ” như sau:

1. Đoạn từ cặp phao số “8”, “9” luồng hàng hải Vũng Tàu - Thị Vải đến Mũi Nước Vặn: Độ sâu nhỏ nhất đạt 8,5m trở lên.

2. Đoạn từ Mũi Nước Vặn đến Mũi Đèn Đỏ:

- Xuất hiện các điểm cạn 7,7m; 8,3m tại vị trí có tọa độ:

Độ sâu	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (ϕ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (ϕ)	Kinh độ (λ)
7,7	10°34'59,1" N	106°50'05,4" E	10°34'55,4" N	106°50'11,9" E
8,3	10°39'16,9" N	106°48'22,3" E	10°39'13,2" N	106°48'28,8" E
8,3	10°39'53,0" N	106°47'44,8" E	10°39'49,4" N	106°47'51,3" E

- Dải cạn nằm bên phải luồng kéo dài từ thượng lưu phao BHHH số “55” + 920m đến thượng lưu phao BHHH số “55” + 1270m, chiều dài khoảng 350m, lần luồng xa nhất 11m, độ sâu nhỏ nhất đạt 7,9m, nằm sát biên luồng.

Ngoài các điểm cạn, dải cạn nêu trên độ sâu đoạn luồng này đạt 8,5m trở lên.

3. Đoạn sông Sài Gòn:

- Dải cạn nằm bên trái luồng kéo dài từ phao BHHH số “64” đến thượng lưu phao BHHH số “64” + 350m, chiều dài khoảng 350m, lần luồng xa nhất 82m, độ sâu nhỏ nhất ở tim luồng đạt 8,4m, độ sâu nhỏ nhất trong dải cạn đạt 8,0m.

- Dải cạn nằm bên phải luồng kéo dài từ phao BHHH số “77” đến thượng lưu phao BHHH số “77” + 650m, chiều dài khoảng 650m, lún luồng xa nhất 51m, độ sâu nhỏ nhất trong dải cạn đạt 7,9m.

- Xuất hiện các điểm cạn 8,4m; 7,5m tại vị trí có tọa độ:

Độ sâu	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
8,4	10°45’19,2” N	106°44’39,4” E	10°45’15,5” N	106°44’45,8” E
8,4	10°45’24,0” N	106°44’45,4” E	10°45’20,4” N	106°44’51,9” E
8,4	10°45’30,2” N	106°44’49,5” E	10°45’26,5” N	106°44’55,9” E
7,5	10°45’50,4” N	106°44’59,2” E	10°45’46,8” N	106°45’05,7” E
8,4	10°46’34,7” N	106°44’41,5” E	10°46’31,1” N	106°44’47,9” E

Ngoài các điểm cạn, dải cạn nêu trên độ sâu đoạn luồng này đạt 8,5m trở lên.

4. Vũng Quay tàu VQ1 và VQ2:

- **Vũng quay tàu VQ1:** Trong phạm vi thiết kế vũng quay tàu VQ1 tại khu nước trước Cảng Sài Gòn, tồn tại dải cạn bên phía bờ phải, kéo dài hết phạm vi vũng quy tàu, lún vào vũng quay tàu xa nhất khoảng 42m, độ sâu nhỏ nhất là 4,2m.

- **Vũng quay tàu VQ2:** Trong phạm vi thiết kế vũng quay tàu VQ2 tại khu nước đối diện với Kênh Tẻ, tồn tại dải cạn nằm phía bờ phải, kéo dài hết phạm vi vũng quy tàu, lún vào vũng quay tàu xa nhất khoảng 70m, độ sâu nhỏ nhất là 6,4m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI:

Các phương tiện ra vào luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có các biện pháp hàng hải an toàn. Lưu ý các điểm cạn, dải cạn nêu trên, tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH_{Nâng}.

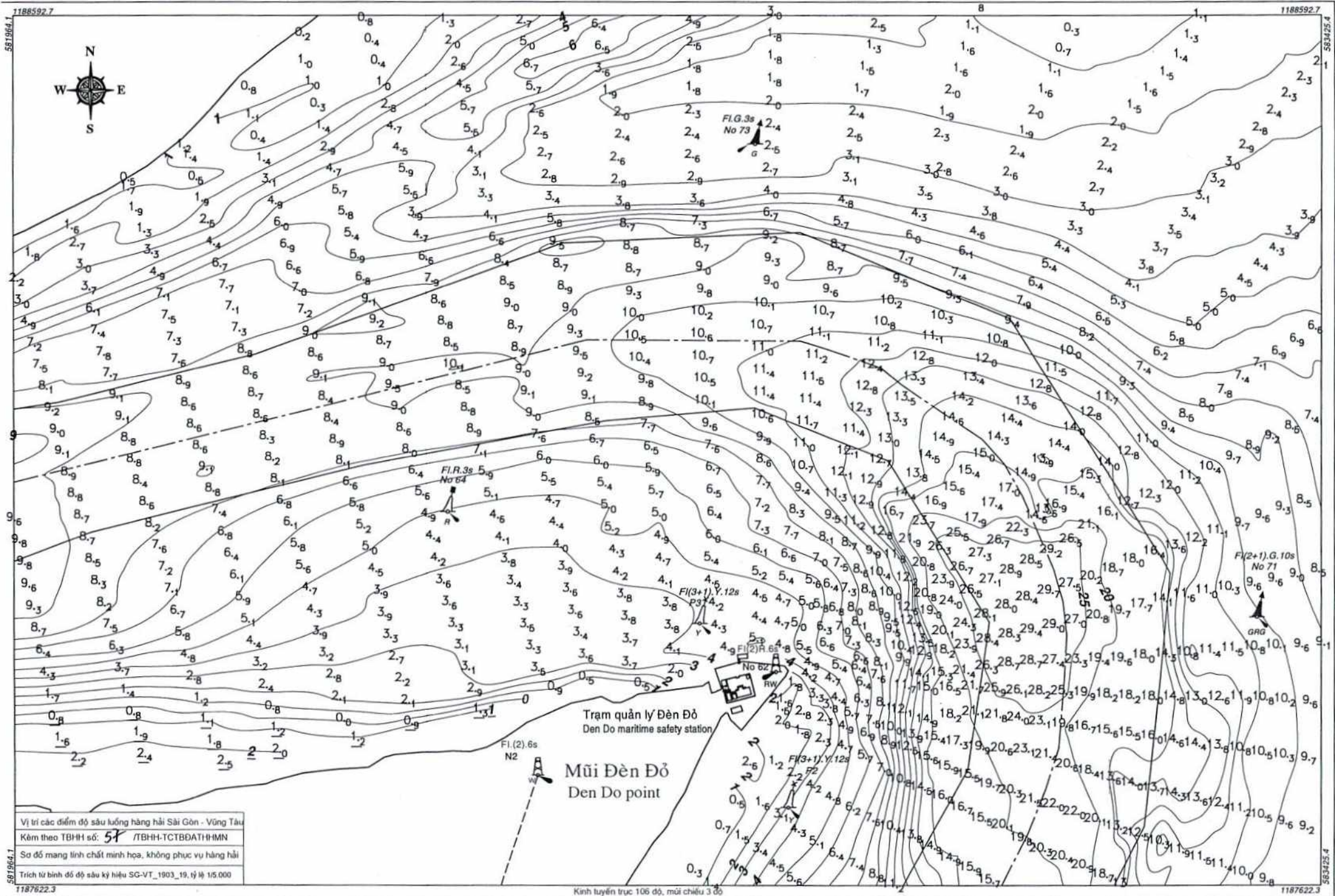
**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Tuấn Anh

Danh sách nơi nhận kèm theo

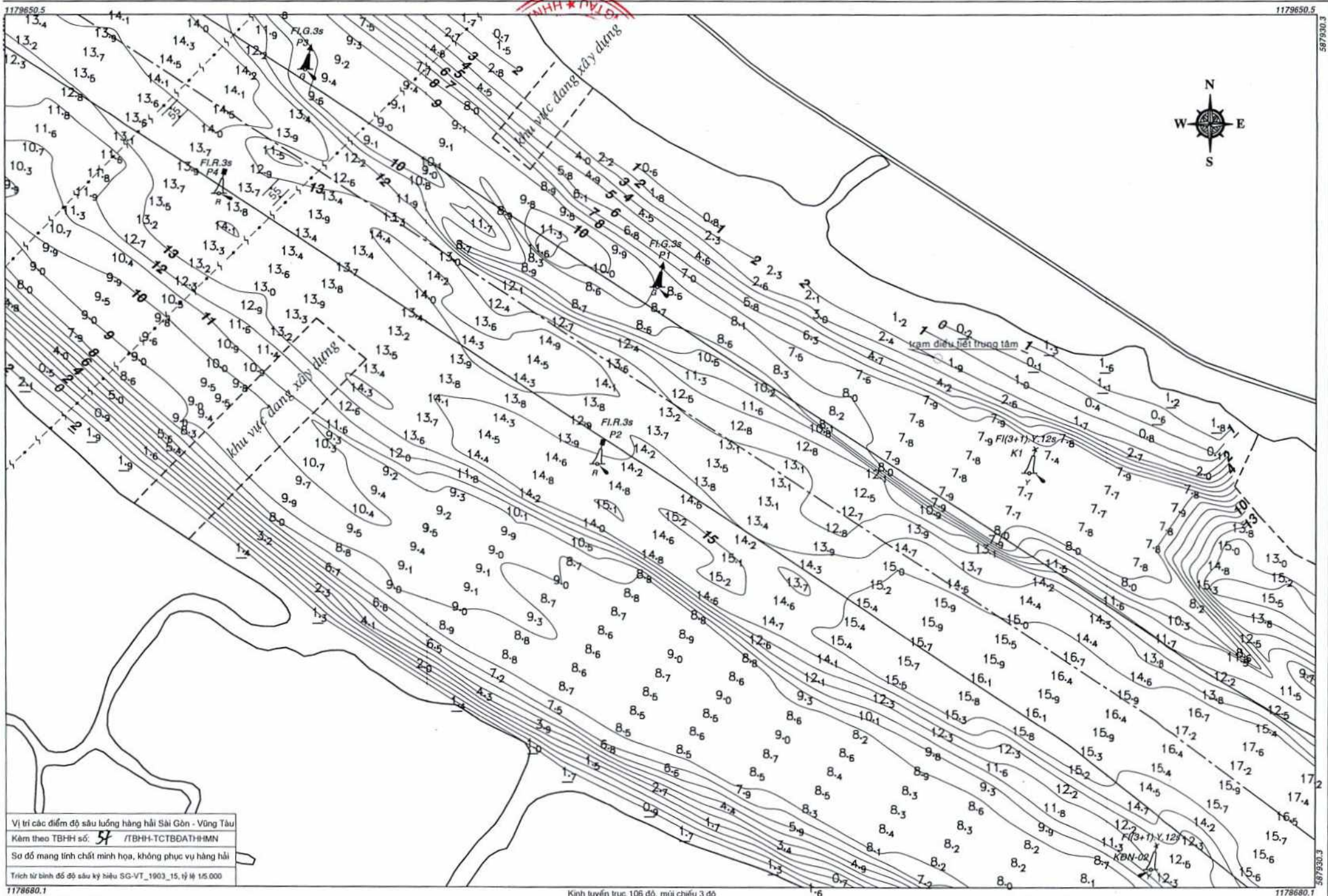
- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 3 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 4 Cục Cảnh sát biển
- 5 Chi Cục đường sông phía Nam
- 6 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam
- 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 8 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
 - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đo (Dong Do MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LĐ Quốc tế (INLACO SAIGON)
 - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang
- 9 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 10 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh
- 11 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 12 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 13 Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- 14 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 15 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranchart)
- 16 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 17 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 18 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 19 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 20 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM
- 21 Cảng Sài Gòn
- 22 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 23 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 24 XN Khảo sát hàng hải miền Nam
- 25 XN Tàu dịch vụ dầu khí
- 26 XN Liên doanh dầu khí Việt Xô
- 27 XN Trục Vớt Cứu Hộ Vận Tải I
- 28 Công ty Phương Nam – Bộ Quốc Phòng
- 29 Cảng vụ Hàng hải TP. Hồ Chí Minh
- 30 Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I
- 31 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu
- 32 Bộ đội biên phòng thành phố Hồ Chí Minh
- 33 Sở GTVT, Sở NN&PTNT Tp. Hồ Chí Minh



Vị trí các điểm độ sâu lượng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu
Kèm theo TBHH số: 51 /TBHH-TCTBDATHMN
Số đo mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bình đồ độ sâu kỹ hiệu SG-VT_1903_19, tỷ lệ 1/5.000

Trạm quản lý Đèn Đỏ
Den Do maritime safety station
Mũi Đèn Đỏ
Den Do point

Kinh tuyến trực 106 độ, mũi chiếu 3 độ



Vị trí các điểm độ sâu lòng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu
Kèm theo TBHH số: 54 /TBHH-TCTBDATH-MN
Số đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bình đồ độ sâu kỹ thuật SG-VT_1903_15, tỷ lệ 1:5.000